

CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI
PHU BAI SPINNING MILL JOINT
STOCK COMPANY

Số: 393/TB-SPB
No.: 393/TB-SPB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

TP. Huế, ngày 22 tháng 9 năm 2026
Hue City, day 22 month 9 year 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Vietnam Exchange/Hanoi Stock Exchange/Hochiminh Stock Exchange

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng quản trị, về việc: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài

Pursuant to the Decision No. 390/QĐ-HĐQT dated September 22nd, 2026, issued by the Board of Directors regarding Appointing Ms. Nguyễn Ngọc Mai Chi as Head of the Accounting & Finance Department and concurrently as the Person in Charge of Accounting of Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company

Chúng tôi trân trọng thông báo việc Thay đổi Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài, như sau:

We hereby respectfully announce the change of the Head of the Accounting & Finance Department and concurrently as the Person in Charge of Accounting of Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company, as follows:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Bà/Ms.: NGUYỄN NGỌC MAI CHI

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài/ Member of the Supervisory Board of Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company

- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài/Head of the Accounting & Finance Department and concurrently as the Person in Charge of Accounting of Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company

- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Trong 12 tháng kể từ ngày 22/9/2026/Within 12 months from September 22nd, 2026

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 22/9/2026



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/9/2026 tại đường dẫn www.phubaispinning.com/This information was published on the Company's website on 22/9/2026, as in the link www.phubaispinning.com.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Quyết định số 390/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng quản trị, về việc: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài / Decision No. 390/QĐ-HĐQT dated September 22nd, 2026 regarding Appointing Ms. Nguyễn Ngọc Mai Chi as Head of the Accounting & Finance Department and concurrently as the Person in Charge of Accounting of Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company;

- Bản cung cấp thông tin của Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán / Curriculum Vitae of Ms. Nguyễn Ngọc Mai Chi
- Head of the Accounting & Finance Department and concurrently as the Person in Charge of Accounting.

- Danh sách NNB & NCLQ của NNB/List of Insiders and Persons/Organizations related to Insiders.

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật

Legal representative

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Phạm Văn Tân



QUYẾT ĐỊNH

V/v: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và Luật số 76/2025/QH15;
- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3300352720 đăng ký lần đầu ngày 14/01/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 26/8/2026;
- Căn cứ Luật Kế toán năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 387/BBKP-HĐQT ngày 21/9/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc Bổ nhiệm Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế toán – Tài chính, kiêm nhiệm chức vụ Người Phụ trách Kế toán của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 22/9/2026.

Điều 2. Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi chịu trách nhiệm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Người Phụ trách Kế toán theo quy định hiện hành của pháp luật về Kế toán, Điều lệ Công ty và các Quy chế/Quy định quản trị nội bộ của Công ty và theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo Pháp luật của Công ty và/hoặc của Tổng Giám đốc Công ty.

Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi được hưởng lương, thưởng, các khoản phụ cấp và chế độ khác theo quy định của Công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Cơ quan Điều hành, các Phòng/Ban/Đơn vị chức năng có liên quan trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Kiểm soát;
- Người công bố thông tin;
- Đăng Website:
www.phubaispinning.com;
- Lưu HĐQT, KT-TC,
HCQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Tân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

TP. Huế, ngày 22 tháng 9 năm 2026
Hue City, day 22 month 9 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: NGUYỄN NGỌC MAI CHI

2/ Giới tính/Sex: Nữ/Female

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 15/12/1992

4/ Nơi sinh/Place of birth: Tp. Huế, Việt Nam/Huế City, Vietnam

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 046192015872

Ngày cấp/Date of issue: 05/06/2022 Nơi cấp/Place of issue: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/Police Department for Administrative Management of Social Order

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnamese

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam

9/ Số điện/Telephone number: 0904006797

10/ Địa chỉ email/Email: chinnm@phubaispinning.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài/Phu Bai Spinning Mill Joint Stock Company

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an organization subject to information disclosure: Chuyên viên Phòng Kế toán-Tài chính/Accounting & Finance Department Specialist.

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không/None

14/ Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:/Number of owning shares 0, accounting for 0% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation): Không/None

+ Cá nhân sở hữu/*Owning by individual*: Không/*None*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any)*:

16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant*:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Ngọc Mai Chi		Trưởng Phòng Kế toán-Tài chính, kiêm Người Phụ trách Kế toán Head of Accounting & Finance Department concurrently Person-in-charge of Accounting	Người nội bộ/ internal persons	CCCD ID CARD	046192015872	05/06/2022	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018		Được bầu vào Ban Kiểm soát theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2018/ Elected as Head of the Supervisory Board pursuant to the Resolution of the 2018 Annual General Meeting of Shareholders	
1.01		Nguyễn Văn Thanh			Bố / Father	CCCD ID CARD	051058005075	10/05/2021	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 25 Nguyen Xuan On Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			
1.02		Ngô Thị Ngọc Anh			Mẹ / Mother	CCCD ID CARD	046166007892	09/08/2021	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú			23/04/2018			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Administrative Management of Social Order	Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 25 Nguyen Xuan On Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam						
1.03		Nguyễn Minh Trí			Em trai/ Brother	CCCD ID CARD	046204003729	10/05/202 1	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 25 Nguyen Xuan On Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			
1.04		Nguyễn Thị Linh Chi			Chị gái/ Sister	CCCD ID CARD	046188079153	05/07/202 1	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	3/57 Thánh Giống, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/			23/04/2018			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
										No. 3/57 Thanh Giông Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam						
1.05		Trần Văn Giang			Anh rể/ Brother-in- law	CCCD ID CARD	045081004328	10/05/202 1	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	3/57 Thánh Gióng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 3/57 Thanh Giông Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			
1.06		Lê Ni Cent			Chồng / Husband	CCCD ID CARD	046092000384	23/03/202 1	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward,			23/04/2018			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
										Huế City, Vietnam						
1.07		Lê Kim Thiên Ý			Con gái/ Daughter		Còn nhỏ / Minor			390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			
1.08		Lê Kim Thiên Nhã			Con gái/ Daughter		Còn nhỏ / Minor			390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam						
1.09		Lê Anh			Con trai/ Son		Còn nhỏ / Minor			390 Đinh Tiên Hoàng,						

Sтт No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi, liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
										Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam						
1.10		Lê Văn Đoàn			Bố chồng/ Father-in- law	CCCD ID CARD	046065000624	23/03/202 1	Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội/ Police Department for Administrative Management of Social Order	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			
1.11		Võ Thị Hồng Vũ			Mẹ chồng/ Mother-in- law	CCCD ID CARD	051171000464	05/03/202 1	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC cấp/ The Police Authority for Residence Registration Management and National	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt			23/04/2018			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address 1 Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
									Population Database	Nam/No. 390 Đinh Tiền Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam						
1.12		Lê Thị Ni Tend			Em gái/ Sister-in-law	CCCD ID CARD	046194000240	14/04/202 3	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC cấp/ The Police Authority for Residence Registration Management and National Population Database	198 Điện Biên Phủ, Phường Thuận Hoà, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 198 Điện Biên Phu Street, Thuan Hoa Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			

Sit No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CCCD/ Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passpor t/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.11		Nguyễn Đức Thường			Anh rể/ Brother-in- law	CCCD ID CARD	040082001967	23/03/202 1	Cục CS ĐKQL CT và DLQG về DC cấp/ The Police Authority for Residence Registration Management and National Population Database	390 Đinh Tiền Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam/ No. 390 Đinh Tiên Hoàng Street, Phú Xuân Ward, Huế City, Vietnam			23/04/2018			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/Related interest with public company, public fund (if any):
Lương, thưởng theo chế độ của Công ty/Salary and bonuses in accordance with the Company's policies.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ Interest in conflict with public company, public fund (if any):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Nguyễn Ngọc Mai Chi

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Mã chứng khoán:

SPB

Tên Công ty:

CTCP Sợi Phú Bài

Ngày chốt:

22/09/2026

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Mai Chi		14	CCCD	046192015872	5/6/2022	Cục CS QL HC về TT XH	CTCP Sợi Phú Bài, KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, TP Huế			
1.1	Nguyễn Văn Thanh	-		CCCD	051058005075	10/5/2021	Cục CS QL HC về TT XH	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Bố đẻ
1.2	Ngô Thị Ngọc Ánh	-		CCCD	046166007892	9/8/2021	Cục CS QL HC về TT XH	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Minh Trí	-		CCCD	046204003729	10/5/2021	Cục CS QL HC về TT XH	25 Nguyễn Xuân Ôn, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Em trai
1.4	Nguyễn Thị Linh Chi	-		CCCD	046188079153	5/7/2021	Cục CS QL HC về TT XH	3/57 Thánh Gióng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Chị gái
1.5	Trần Văn Giang	-		CCCD	045081004328	10/5/2021	Cục CS QL HC về TT XH	3/57 Thánh Gióng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Anh rể
1.6	Lê Ni Cent	-		CCCD	046092000384	23/3/2021	Cục CS QL HC về TT XH	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Chồng
1.7	Lê Kim Thiên Ý	-			Còn nhỏ			390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Con gái - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
1.8	Lê Kim Thiên Nhã	-			Còn nhỏ			390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Con gái - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
1.9	Lê Anh	-			Còn nhỏ			390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Con trai - Lý do không có Giấy NSH: còn nhỏ
1.10	Lê Văn Đoàn	-		CCCD	046065000624	23/3/2021	Cục CS QL HC về TT XH	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Bố chồng
1.11	Võ Thị Hồng Vũ	-		CCCD	051171000464	5/3/2021	Cục CS QL HC về TT XH	390 Đinh Tiên Hoàng, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Mẹ chồng
1.12	Lê Thị Ni Tend	-		CCCD	046194000240	14/4/2023	Cục CS QL HC về TT XH	198 Điện Biên Phủ, Phường Thuận Hoà, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Em chồng
1.13	Nguyễn Đức Thương			CCCD	040082001967	23/3/2021	Cục CS QL HC về TT XH	198 Điện Biên Phủ, Phường Thuận Hoà, Thành phố Huế, Việt Nam			- Người có liên quan đến bà Nguyễn Ngọc Mai Chi - Em rể

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phạm Văn Tân